

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 26/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và ông Lê Hoàng Dưỡng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B – tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Hứa Trung T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20/8/1996 tại B – Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hứa Văn V và bà Đinh Thị Hồng Th; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, 05 năm thử thách về tội “Giao cấu với trẻ em”. Đã chấp hành xong tất cả các quyết định của bản án. Bị cáo tại ngoại – có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đinh Thị Hồng Th sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 9 giờ 15 phút ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại khu vực thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an xã C tiến hành kiểm tra hành chính đối với Hứa Trung T. Quá trình kiểm tra phát hiện 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng ở dưới đất bên trong có chứa chất màu trắng lẫn màu hồng cách chỗ T ngồi bên trái khoảng 20cm. T thừa nhận số chất bột màu trắng lẫn màu hồng là của T. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”; thu giữ 01 điện thoại di động có dòng chữ Redmi màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 97 B1-360.21. Cùng ngày Công an xã C chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại biên bản kiểm tra test nhanh chất nghi vấn là ma túy ngày 13/12/2022, thể hiện: Bên trong phong bì niêm phong ký hiệu “T” có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng lẫn màu hồng. Qua kiểm tra thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất trên, kết quả trùng với đặc trưng phản ứng của ma túy loại Heroine. Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại như lúc phát hiện để cân xác định khối lượng.

Ngày 13/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hứa Trung T, qua khám xét không phát hiện, thu giữ tài liệu gì. Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành cân xác định khối lượng chất màu trắng lẫn màu hồng có trong phong bì ký hiệu “T” có tổng khối lượng 0,106g (*không thấy một không sáu gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng lẫn màu hồng trên được gói trong mảnh giấy trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để gửi cơ quan giám định.

Kết luận giám định số 02/KTHS-MT ngày 17/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,106g (*không thấy một không sáu gam*).

Quá trình điều tra, Hứa Trung T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/12/2022, T đi xe mô tô nhãn hiệu Hoda Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 97B1 –360.21 của bà Đinh Thị Hồng Th (sinh năm 1965 trú tại thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) từ nhà xuống thành phố B tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực thôn B, xã C, huyện B thì gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 35 tuổi và mua được với người đàn ông này 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy T đi về đến khu vực vắng người thuộc thôn B tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSBT ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với Hứa Trung T về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, quy định tại điểm I khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

***Điều luật có nội dung:**

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hứa Trung T theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo từ 15 – 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T02 cơ quan giám định hoàn trả bên trong có mẫu chất màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,075g (*không thấy không thấy năm gam*) cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu VC bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT sử dụng để đựng chiếc điện thoại di động và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen màn hình cảm ứng qua sử dụng của bị cáo để thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 006096003654 mang tên Hứa Trung T.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng ma túy nên ngày 13/12/2022, tại khu vực thôn B, xã C Hứa Trung T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,106 gam ma túy loại Heroine và Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Hứa Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu; không có tình tiết tăng nặng; được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hứa Trung T tại thôn B, xã C do không biết tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh.

[5]. Vật chứng: - 01 phong bì niêm phong ký hiệu T02 cơ quan giám định hoàn trả bên trong có mẫu chất màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,075 g (*không phải không bảy năm gam*) cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu VC bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT sử dụng để đựng chiếc điện thoại di động và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1. Tất cả đều không có giá trị sử dụng – tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội – tạm giữ để thi hành án.

- 01 căn cước công dân số 006096003654 mang tên Hứa Trung T. Trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 97B1 – 360.21 đăng ký xe mang tên Đinh Thị Hồng Th, bà Th là chủ sở hữu hợp pháp tài sản. Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp. Trong đơn xin xét xử vắng mặt bà Th không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không áp dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hứa Trung T phạm tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hứa Trung T 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

***Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng.

***Vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T02 cơ quan giám định hoàn trả bên trong có mẫu chất màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,075g (*không thấy không bảy năm gam*) cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu VC bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT sử dụng để đựng chiếc điện thoại di động và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng để thi hành án.

- Trả lại bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 006096003654 mang tên Hứa Trung T. *Tất cả vật chứng số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Chi cục thi hành án dân sự.*

*** Án phí:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Hứa Trung T chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Triệu Thị Huyền